

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ ĐỨC CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /QĐ-UBND

Đức chính, ngày 10 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2023  
được HĐND xã Đức Chính quyết định.**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết 03 kỳ họp thứ 5 HĐND xã khóa 20 nhiệm kỳ 2021-2026 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 đã được HĐND xã phê duyệt. (theo các biểu đính kèm) .

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND - UBND, bộ phận Tài chính các tổ có liên quan thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Các tổ chức có liên quan
- Lưu :VT, ...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Tường**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Về việc công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2023  
được HĐND xã Đức Chính quyết định.**

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ tổ chức kỳ họp thứ 5 HĐND xã khóa 20 nhiệm kỳ 2021-2026 họp ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ vào dự toán thu chi ngân sách năm 2022 đã trình HĐND xã;

Hôm nay vào lúc 7 giờ 30, ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại UBND xã Đức Chính.

**\* Thành phần tham dự :**

- 1/ Ông Trần Văn Tường
- 2/ Ông: Trần Văn Trang
- 3/ Bà : Bùi Thị Tiền
- 4/ Bà: Nguyễn Thị Vân
- 5/ Ông: Nguyễn Trọng Hưng

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

Chức vụ: Tài chính - Kế toán- Thư Ký

Chức vụ: Văn phòng HĐND - UBND

Chức vụ: Trưởng ban TTND

**\* Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 được HĐND xã quyết định.

Thành phần niêm yết:

- Công khai và niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2023 được HĐND xã quyết định.

(Kém theo mẫu số 108, 109, 110, 111, 112, của Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính).

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 10/01/2023 đến ngày 09/02/2023 .

Biên bản kết thúc lúc 09 giờ 00 phút.

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**

**BAN THANH TRA  
NHÂN DÂN**

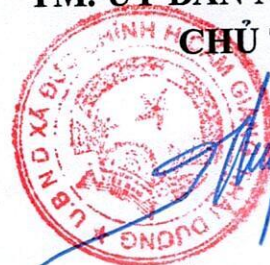
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Thị Tiền**



**Nguyễn Trọng Hưng**



**Trần Văn Tường**



UBND Xã: Đức Chính



Biểu số 108/CK TC - NSNN

## CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

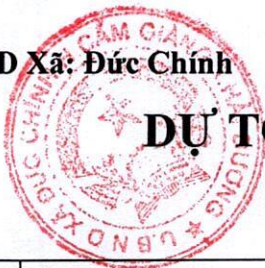
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

| NỘI DUNG THU                           | DỰ TOÁN   | NỘI DUNG CHI             | DỰ TOÁN   |
|----------------------------------------|-----------|--------------------------|-----------|
| TỔNG SỐ THU                            | 5.507.820 | TỔNG SỐ CHI              | 5.441.820 |
| I. Các khoản thu xã hưởng 100 %        | 146.600   | I. Chi đầu tư phát triển | 150.000   |
| II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ | 342.000   | II. Chi thường xuyên     | 5.291.820 |
| III. Thu bổ sung                       | 5.019.220 | III. Dự phòng            |           |
| - Bổ sung cân đối ngân sách            | 5.019.220 |                          |           |
| - Bổ sung có mục tiêu                  |           |                          |           |
| IV. Thu chuyển nguồn                   |           |                          |           |

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

| STT        | NỘI DUNG                                                            | DỰ TOÁN  |                  |
|------------|---------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
|            |                                                                     | THU NSNN | THU NSX          |
| A          | B                                                                   | 1        | 2                |
|            | <b>Tổng số thu</b>                                                  |          | <b>5.507.820</b> |
| <b>I</b>   | <b>Các khoản thu 100%</b>                                           |          | <b>146.600</b>   |
| 1          | Phí, lệ phí                                                         |          | 28.000           |
| 2          | Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác                |          | 100.000          |
| 3          | Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp                               |          |                  |
| 4          | Thu phạt, tịch thu khác theo quy định                               |          |                  |
| 5          | Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định |          |                  |
| 6          | Đóng góp của nhân dân theo quy định                                 |          |                  |
| 7          | Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân                         |          |                  |
| 8          | Thu khác                                                            |          | 18.600           |
| <b>II</b>  | <b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>             |          | <b>342.000</b>   |
| 1          | Các khoản thu phân chia                                             |          | 99.000           |
| 1.1        | Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp                                    |          | 33.000           |
| 1.2        | Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình                     |          |                  |
| 1.3        | Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh                        |          | 7.000            |
| 1.4        | Lệ phí trước bạ nhà, đất                                            |          | 59.000           |
| 2          | Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định                   |          | 243.000          |
| 2.1        | Thu tiền sử dụng đất                                                |          | 150.000          |
| 2.2        | Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước                                     |          |                  |
| 2.3        | Thuế tài nguyên                                                     |          |                  |
| 2.4        | Thuế giá trị gia tăng                                               |          | 63.000           |
| 2.5        | Thuế thu nhập doanh nghiệp                                          |          |                  |
| 2.6        | Thuế thu nhập cá nhân                                               |          | 30.000           |
| 2.7        | Thuế tiêu thụ đặc biệt                                              |          |                  |
| <b>III</b> | <b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>        |          |                  |
| <b>IV</b>  | <b>Thu chuyển nguồn</b>                                             |          |                  |
| <b>V</b>   | <b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>                               |          |                  |
| <b>VI</b>  | <b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>                            |          | <b>5.019.220</b> |
| 1          | Thu bổ sung cân đối                                                 |          | 5.019.220        |
| 2          | Thu bổ sung có mục tiêu                                             |          |                  |



**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

| STT | NỘI DUNG                                                       | DỰ TOÁN          |                   |                  |
|-----|----------------------------------------------------------------|------------------|-------------------|------------------|
|     |                                                                | TỔNG SỐ          | ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN | THƯỜNG XUYÊN     |
| A   | B                                                              | 1=2+3            | 2                 | 3                |
|     | <b>TỔNG CHI</b>                                                | <b>5.441.820</b> | <b>150.000</b>    | <b>5.291.820</b> |
|     | Trong đó:                                                      |                  |                   |                  |
| 1   | Chi giáo dục                                                   |                  |                   |                  |
| 2   | Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ                            |                  |                   |                  |
| 3   | Chi y tế                                                       | 17.000           |                   | 17.000           |
| 4   | Chi văn hóa, thông tin, TDTT                                   | 72.360           |                   | 72.360           |
| 5   | Chi phát thanh, truyền thanh                                   | 24.750           |                   | 24.750           |
| 6   | Chi thể dục, thể thao                                          |                  |                   |                  |
| 7   | Chi bảo vệ môi trường                                          |                  |                   |                  |
| 8   | Chi các hoạt động kinh tế                                      | 221.510          | 150.000           | 71.510           |
|     | Giao thông                                                     | 169.520          | 150.000           | 19.520           |
|     | Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp                             | 29.990           |                   | 29.990           |
|     | Thủy lợi và dịch vụ thủy lợi                                   | 22.000           |                   | 22.000           |
|     | Thương mại, du lịch                                            |                  |                   |                  |
|     | Các hoạt động kinh tế khác                                     |                  |                   |                  |
| 9   | Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể | 4.586.835        |                   | 4.586.835        |
| 10  | Chi cho công tác xã hội                                        |                  |                   |                  |
| 11  | Chi khác                                                       | 519.365          |                   | 519.365          |
| 12  | Dự phòng                                                       |                  |                   |                  |



**DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(1)</sup> NĂM 2023**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

[illegible]



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ ĐỨC CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KẾT QUẢ NIÊM YẾT CÔNG KHAI  
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023 XÃ ĐỨC CHÍNH**

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

Hôm nay ngày 10 tháng 01 năm 2023. Tại Bộ phận một cửa của UBND xã Đức Chính. Chúng tôi gồm có:

|                           |                                        |
|---------------------------|----------------------------------------|
| 1/ Ông Trần Văn Tường     | Chức vụ : Chủ tịch UBND xã.            |
| 2/ Ông: Trần Văn Trang    | Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.        |
| 3/ Bà : Bùi Thị Tiền      | Chức vụ: Tài chính - Kế toán - Thư ký. |
| 4/ Bà: Nguyễn Thị Vân     | Chức vụ: Văn phòng HĐND - UBND         |
| 5/ Ông: Nguyễn Trọng Hưng | Chức vụ: Trưởng ban TTND.              |

Tiến hành lập Biên bản về kết quả niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách năm 2023 xã Đức Chính.

Trong khoảng thời gian niêm yết từ ngày 10/01/2023 đến hết ngày 09/02/2023, xã không nhận được ý kiến phản hồi nào.

**Kết luận:** 100% ý kiến của các thành viên nhất trí với nội dung niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách năm 2023 được HĐND xã Đức Chính quyết định.

Biên bản được lập thành 02 bản, Niêm yết tại trụ sở 01 bản, lưu tại phòng kế toán 01 bản.

**Người lập biên bản**

**Ban thanh tra nhân dân**

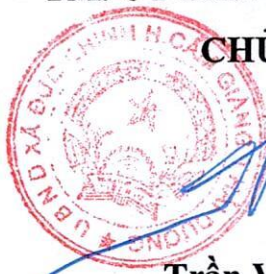


**Bùi Thị Tiền**

**Nguyễn Trọng Hưng**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Tường**